

# CIMB BANK (VIETNAM) Ltd

## BẢNG TỶ GIÁ NGOẠI TỆ



Số  
Lần

FX26-04.08  
01

Tỷ giá áp dụng ngày 08-Apr-26

### Tỷ giá USD/VND

	Mua		Bán
	Tiền mặt	Chuyển khoản	(Tiền mặt & Chuyển khoản)
USD/VND	26,141	26,141	26,361

Tỷ giá USDVND trung tâm của NHNN 25,106

### Tỷ giá ngoại tệ khác so với Việt Nam Đồng

	Mua		Bán
	Tiền mặt	Chuyển khoản	(Tiền mặt & Chuyển khoản)
AUD (Australia)	18,241	18,241	18,925
EUR (Europe)	30,243	30,243	31,519
JPY (Japan)	160.84	160.84	171.40
SGD( Singapore)	20,296	20,296	20,988
THB (Thailand)	803.10	803.10	836.86
GBP (England)	34,686	34,686	35,796
CAD (Canada)	18,723	18,723	19,322
MYR (Malaysia)	6,500	6,500	6,712

